

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NINH HẢI
TỈNH NINH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản số: .../2023/HNGĐ-ST

Ngày: 09/3/2023

V/v: “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Trần Đức Đồng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Xuân Thành**.

2. Ông **Huỳnh Tấn Đạt**.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Nguyễn Xuân Quý - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Cảnh – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 217/2022/TLST-HNGĐ, ngày 12/10/2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/02/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2023/QĐST-DS, ngày 21/02/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* bà Phạm Thị Thuỳ D, sinh năm 1990 - *có mặt*.

Địa chỉ: khu phố A, phường Đông H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

2. *Bị đơn:* ông Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1989 - *vắng mặt*.

Địa chỉ: khu phố Khánh Sơn B, thị trấn Khánh H, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình tố tụng nguyên đơn bà Phạm Thị Thuỳ D trình bày:

Bà và ông Nguyễn Hồng Th tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đông H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận theo giấy Chứng nhận kết hôn số: 111 ngày 06/6/2013.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc tại nhà cha mẹ bà ở phường Đông H, năm 2016 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do ông Th có người

phụ nữ khác, sau đó bà đơn đơn xin ly hôn gửi Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giải quyết nhưng nghĩ đến các con nên rút lại đơn. Tuy nhiên từ khi rút đơn ông Th vẫn không thay đổi, tuy bà có khuyên nhủ nhiều lần. Năm 2020 vợ chồng mâu thuẫn ông Th bỏ về nhà cha mẹ ruột ở khu phố Khánh Sơn B, thị trấn Khánh H, huyện Ninh Hải sinh sống và vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Hồng Th.

Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng sinh được 02 con chung: Nguyễn Phạm Phương T, sinh ngày 25/4/2013 và Nguyễn Phạm Phương Tr, sinh ngày 22/10/2015. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn bà xin nuôi cả 02 cháu và yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/tháng/cháu.

Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Quá trình Tòa án thụ lý vụ án bị đơn ông Nguyễn Hồng Th, mặc dù đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng ông Th vẫn không đến Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa mà không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Hải tại phiên tòa, cụ thể như sau:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn Tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn.

Quan điểm giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị Thuỳ D và ông Nguyễn Hồng Th tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đông H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm năm 2013 đây là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Phạm Thị Thuỳ D.

- Về con chung: quá trình chung sống vợ chồng sinh được 02 con chung: Nguyễn Phạm Phương T, sinh ngày 25/4/2013 và Nguyễn Phạm Phương Tr, sinh ngày 22/10/2015. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn bà xin nuôi cả 02 cháu và yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/tháng/cháu.

Hiện nay các cháu đang ở với bà D, nguyện vọng của các cháu xin được ở với mẹ và bà D cũng xin được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng các cháu, vì vậy giao cho bà D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con chung.

Về cấp dưỡng quá trình giải quyết bà D yêu cầu ông Th cấp dưỡng 1.000.000đồng/tháng/cháu.

Xét thấy ông Th làm nghề lái xe cho Công ty CP Thương mại và Du lịch AMINIA mức thu nhập gần 5.000.000đồng/tháng nên có cơ sở chấp nhận mức cấp dưỡng/tháng/cháu.

- Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn bà Phạm Thị Thuỳ D với bị đơn ông Nguyễn Hồng Th.

Về con chung: giao 02 con chung Nguyễn Phạm Phương T, sinh ngày 25/4/2013 và Nguyễn Phạm Phương Tr, sinh ngày 22/10/2015 cho bà D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Th phải cấp dưỡng nuôi con chung 800.000đồng/tháng/cháu, tức là 1.600.000đồng/tháng/02 cháu thời điểm cấp dưỡng từ tháng 3 năm 2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

Về án phí: bà Phạm Thị Thuỳ D và ông Nguyễn Hồng Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án: bà Phạm Thị Thuỳ D có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận giải quyết việc hôn nhân của bà với ông Nguyễn Hồng Th theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự: vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Xử lý về việc vắng mặt của đương sự: bị đơn ông Nguyễn Hồng Th, từ khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Ninh Hải đã tổng đạt các văn bản tố tụng như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Nhưng ông Nguyễn Hồng Th đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vì vậy Tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Tòa án cũng đã niêm yết và triệu tập lần thứ hai để ông Th tham gia phiên tòa sơ thẩm nhưng ông Th vẫn vắng mặt. Điều này chứng tỏ, ông Th đã từ bỏ quyền tham gia tố tụng của mình.

Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự, cùng với tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án để làm cơ sở giải quyết, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: bà Phạm Thị Thuỳ D và ông Nguyễn Hồng Th tiến đến hôn nhân hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đông H, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm năm 2013 đây là hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Biên bản xác minh tình trạng hôn nhân của vợ chồng bà D ông Th ngày 22/11/2022, địa phương cho biết: vợ chồng bà D ông Th chung sống tại khu phố A phường Đông H từ năm 2012, nhưng hiện nay ông Th không còn chung sống với bà D tại phường Đông H.

Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên bà D có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Hồng Th. Vì vậy, theo quy định tại Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình việc bà D đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với ông Th là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho bà D được ly hôn ông Th.

[3] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng sinh được 02 con chung: Nguyễn Phạm Phương T, sinh ngày 25/4/2013 và Nguyễn Phạm Phương Tr, sinh ngày 22/10/2015. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn bà xin nuôi cả 02 cháu và yêu cầu ông Th cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đồng/tháng/cháu thời điểm cấp dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Hội đồng xét thấy hiện nay các cháu đang ở với bà D và nguyện vọng của các cháu xin được ở với mẹ, vì vậy Hội đồng xét xử, xét thấy giao cháu cả 02 cháu cho bà Phạm Thị Thuỳ D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: quá trình giải quyết bà D yêu cầu ông Thanh cấp dưỡng 1.000.000đồng/tháng/cháu.

Hội đồng xét thấy, ông Th làm nghề lái xe cho Công ty CP Thương mại và Du lịch AMINIA mức thu nhập 5.000.000đồng/tháng nên có cơ sở chấp nhận mức cấp dưỡng 800.000/tháng/cháu.

[4] Về tài sản và nợ chung: không yêu cầu tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Phạm Thị Thuỳ D phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Ông Nguyễn Hồng Th phải nộp 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung

[6] Về quyền kháng cáo: các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: bà Phạm Thị Thuỳ D được ly hôn ông Nguyễn Hồng Th.

2. *Về con chung*: giao 02 con chung Nguyễn Phạm Phương T, sinh ngày 25/4/2013 và Nguyễn Phạm Phương Tr, sinh ngày 22/10/2015 cho bà Phạm Thị Thuỳ D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Nguyễn Hồng Th phải cấp dưỡng nuôi con chung 800.000đồng/tháng/cháu, tức là 1.600.000đồng/tháng/02 cháu thời điểm cấp dưỡng từ tháng 4 năm 2023 cho đến khi các con đủ 18 tuổi lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản và nợ chung*: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. *Về án phí*: bà Phạm Thị Thuỳ D phải nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng mà bà D đã tạm ứng án phí theo biên lai số 0007024 ngày 04 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận. Bà Phạm Thị Thuỳ D đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm. Ông Nguyễn Hồng Th phải nộp 300.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn bà Phạm Thị Thuỳ D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/3/2023) bị đơn ông Nguyễn Hồng Th vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường Đông H.
- VKS Ninh Hải.
- THADS Ninh Hải.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Đồng